

Số: 02/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 14 tháng 7 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật Chứng khoán ngày số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Điều lệ Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP (Vietnam Airlines);
- Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua ngày 14/7/2021;
- Tờ trình số 930/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 13/7/2021 của Hội đồng quản trị (HĐQT);
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 14/7/2021,

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2021 với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

| STT | Chỉ tiêu | KH 2021 | Đơn vị tính |
|------------|------------------------|----------------|--------------------|
| 1 | Hành khách vận chuyển | 12,65 | Triệu khách |
| 2 | Hành khách luân chuyển | 10,09 | Tỷ khách.km |
| 3 | Hàng hóa vận chuyển | 218,7 | Nghìn tấn |
| 4 | Hàng hóa luân chuyển | 484,0 | Triệu tấn.km |
| 5 | Doanh thu công ty mẹ | 24.682 | Tỷ đồng |
| 6 | Tổng vốn đầu tư tối đa | 281,8 | Tỷ đồng |

ĐHĐCĐ giao HĐQT chỉ đạo Vietnam Airlines cân nhắc kỹ lưỡng sản lượng hành khách, hàng hóa vận chuyển năm 2021, bảo đảm phù hợp tình hình thực tế và quy định giãn cách của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong công tác phòng chống dịch Covid-19, phân đầu giảm lỗ ở mức thấp nhất.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2020 với các chỉ tiêu chính như sau:

ĐVT: tỷ VND

| CHỈ TIÊU | CÔNG TY MẸ | HỢP NHẤT |
|--|-------------------|-----------------|
| I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (31/12/2020) | | |
| A. Tổng cộng tài sản | 58.571,05 | 62.562,14 |
| 1. Tài sản ngắn hạn | 3.907,31 | 8.249,49 |
| 2. Tài sản dài hạn | 54.663,74 | 54.312,64 |
| B. Tổng cộng nguồn vốn | 58.571,05 | 62.562,14 |
| 1. Nợ phải trả | 49.409,65 | 56.489,80 |
| 2. Vốn chủ sở hữu | 9.161,40 | 6.072,33 |
| Trong đó: | | |
| - Vốn góp của chủ sở hữu | 14.182,91 | 14.182,91 |
| - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | (8.754,81) | (11.178,11) |
| II. KẾT QUẢ HĐKD NĂM 2020 | | |
| 1. Tổng doanh thu và thu nhập | 33.266,48 | 42.433,32 |
| Trong đó: Doanh thu hoạt động SXKD | 30.467,77 | 40.538,33 |
| 2. Tổng chi phí SXKD, tài chính và khác | 42.009,63 | 53.393,63 |
| Trong đó: Chi phí hoạt động SXKD | 40.523,52 | 51.492,48 |
| 3. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | (9.595,57) | (11.897,91) |
| 4. Lợi nhuận trước thuế | (8.743,15) | (10.960,31) |
| - Chi phí thuế thu nhập hiện hành | 11,65 | 212,59 |
| - Chi phí thuế thu nhập hoãn lại | | 5,19 |
| 5. Lợi nhuận sau thuế | (8.754,81) | (11.178,11) |
| Trong đó : | | (10.927,03) |
| - Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ | | |
| - Lợi nhuận sau thuế của CĐ không kiểm soát | | (251,07) |

Điều 3. Thông qua Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021 (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 930/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 13/7/2021 của HĐQT*). ĐHCĐ giao HĐQT thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền để hoàn thành kế hoạch hoạt động SXKD năm 2021 và tháo gỡ các khó khăn, tác động, ảnh hưởng của đại dịch Covid-19.

Điều 4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát (BKS) về kết quả kinh doanh của Vietnam Airlines, kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 930/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 13/7/2021 của HĐQT*).

Điều 5. Thông qua Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và thành viên BKS (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 930/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 13/7/2021 của HĐQT*).

Điều 6. Về Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2020 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2021, ĐHĐCĐ nhất trí:

1. Thông qua tổng quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020 là 2.385,5 triệu VND, trong đó:

- Quỹ tiền lương: 2.014,3 triệu VND
- Quỹ thù lao: 371,2 triệu VND

2. Thông qua quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2021 của Thành viên HĐQT, BKS tạm xác định là 3.309,6 triệu VND, trong đó:

- Quỹ tiền lương: 2.831,9 triệu VND
- Quỹ thù lao : 207,7 triệu VND

Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi Nghị định số 20/2020/NĐ-CP, giao HĐQT quyết định mức tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2021 của Thành viên HĐQT, BKS.

Điều 7. Về Phương án kiện toàn BKS:

1. Thông qua việc miễn nhiệm Kiểm soát viên đối với ông Lại Hữu Phước.
2. Thông qua kết quả bầu ông Nguyễn Thanh Tùng (CCCD: số 001074026372 cấp ngày 09/12/2020) làm Kiểm soát viên Vietnam Airlines với nhiệm kỳ 05 năm kể từ ngày 14/7/2021.

Điều 8. Thông qua Phương án phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ cho Vietnam Airlines (*Chi tiết tại Phụ lục đính kèm*).

Điều 9. Thông qua Chủ trương bán 06 tàu ATR72 để thay thế bằng đội bay phản lực khu vực (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 930/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 13/7/2021 của HĐQT*). ĐHĐCĐ giao HĐQT thực hiện các nội dung sau:

1. Triển khai phương án đảm bảo khai thác trên các đường bay địa phương đang khai thác bởi đội tàu bay ATR72.
2. Nghiên cứu, rà soát hiệu quả của từng đường bay và chi phí của các dòng tàu bay khai thác để quyết định phương án khai thác tối ưu trong dài hạn, đảm bảo hiệu quả tài chính và nâng cao chất lượng dịch vụ.

Điều 10. Thông qua Phương án lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính giai đoạn 2022-2024 (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 930/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 13/7/2021 của HĐQT*). ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định các nội dung liên quan đến việc tổ chức lựa chọn một (01) trong bốn (04) công ty kiểm toán độc lập trong danh sách sau để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất của Vietnam Airlines giai đoạn 2022-2024:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
- Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam.

Điều 11. Về 04 văn bản pháp lý thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Vietnam Airlines (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 930/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 13/7/2021 của HĐQT*).

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Vietnam Airlines trên cơ sở yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có)..

Về số lượng, cơ cấu thành viên HĐQT: ĐHĐCĐ đã thông qua Điều lệ sửa đổi của Vietnam Airlines. Hiện tại, HĐQT Vietnam Airlines đang có 05 thành viên. ĐHĐCĐ giao HĐQT căn cứ Điều lệ sửa đổi được thông qua sẽ báo cáo phương án kiện toàn HĐQT trong kỳ ĐHĐCĐ theo quy định.

2. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Vietnam Airlines, Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế hoạt động của BKS (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 930/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 13/7/2021 của HĐQT*).

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Vietnam Airlines biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có mặt tại ĐHĐCĐ.

2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14/7/2021.

3. HĐQT, BKS, Tổng giám đốc và các cổ đông của Vietnam Airlines chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền, tuân thủ chặt chẽ quy định của Pháp luật và Điều lệ của Vietnam Airlines./✓

Nơi nhận:

- Như Điều 12;
- UBQLVNN tại doanh nghiệp;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT TP. HCM;
- Sở KH&ĐT TP. Hà Nội;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Đặng Ngọc Hòa

PHỤ LỤC

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHÀO BÁN CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU ĐỂ TẶNG VỐN ĐIỀU LỆ CỦA VIETNAM AIRLINES

(Kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/7/2021
của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của TCTHK)

I. CĂN CỨ PHÁT HÀNH

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Nghị quyết số 135/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội;
- Nghị quyết số 194/NQ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết của Quốc Hội về các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho Vietnam Airlines do ảnh hưởng của COVID-19;
 - Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;
 - Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng do Bộ Tài chính ban hành;
 - Điều lệ Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP ngày 11/1/2019;
 - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 của Vietnam Airlines (Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/12/2020),

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH THÊM CỔ PHIẾU CHÀO BÁN CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU

| | |
|----------------------------|--|
| 1. Tổ chức phát hành | Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP |
| 2. Tên cổ phiếu phát hành | Cổ phiếu Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP |
| 3. Mã chứng khoán | HVN |
| 4. Loại cổ phiếu phát hành | cổ phiếu phổ thông |
| 5. Mệnh giá: | 10.000 đồng/cổ phiếu |
| 6. Vốn điều lệ trước khi | 14.182.908.470.000 đồng |

| | |
|--|---|
| phát hành | |
| 7. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành | 1.418.290.847 cổ phiếu |
| 8. Phương thức phát hành | Theo phương thức thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm |
| 9. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành | 800.000.000 cổ phiếu |
| 10. Giá chào bán | 10.000 đồng/cổ phiếu |
| 11. Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá | 8.000.000.000.000 đồng |
| 12. Đối tượng phát hành: | Cổ đông hiện hữu của VNA theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm để tăng vốn cổ phần. Đối với cổ đông nhà nước: Chính phủ giao Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) thay mặt Chính phủ đầu tư mua cổ phiếu tại VNA thuộc quyền mua cổ phần của cổ đông Nhà nước theo phương thức chuyển giao quyền mua theo quy định của Nghị quyết số 135/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội và Nghị quyết số 194/NQ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ |
| 13. Tỷ lệ thực hiện quyền: | 56,405920%. Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua cổ phiếu phát hành thêm. Cứ 100 quyền sẽ được mua 56,405920 cổ phiếu phát hành thêm. |
| 14. Chuyển nhượng quyền mua | Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho các tổ chức, cá nhân trong nước. Quyền mua cổ phiếu chỉ được chuyển nhượng 01 lần duy nhất trong thời gian quy định |

| | |
|--|--|
| 15. Phương án xử lý phần lẻ cổ phần | <p>Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.</p> <p>Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 7.699 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 56,405920%, cổ đông A được mua $7.699 * 56,405920\% = 4.342,691781$ cổ phiếu phát hành thêm. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A sẽ được mua 4.342 cổ phiếu mới</p> |
| 16. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ do làm tròn và số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua (nếu có) | <ul style="list-style-type: none">- Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua (nếu có) được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét quyết định phân phối tiếp cho các tổ chức, cá nhân trong nước theo quy định pháp luật và Điều lệ VNA để đợt phát hành thành công ở mức tối đa, với giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu và điều kiện chào bán không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu.- Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua phân phối tiếp cho các đối tượng khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn tối thiểu 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán và tuân thủ các quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.- Công ty con không được đầu tư mua cổ phần, góp vốn vào công ty mẹ. |
| 17. Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài | <ul style="list-style-type: none">- Cổ đông hiện hữu chỉ được chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho các tổ chức, cá nhân trong nước.- Cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua nếu có phân phối tiếp sẽ chỉ phân phối cho tổ chức, cá nhân trong nước. |
| 18. Mục đích và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán: | <p>Sau khi hoàn tất việc phát hành, số vốn điều lệ tăng thêm để bổ sung vốn phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh và cải thiện khả năng thanh toán trong ngắn hạn của VNA, hạn chế các tác động, ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 trong năm 2020 và đang tiếp tục diễn biến phức tạp.</p> |

| | |
|--|--|
| 19. Thời gian phát hành: | Sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận và dự kiến trong năm 2021 |
| 20. Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành | Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được VNA đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán theo đúng quy định của pháp luật. |

III. ĐỀ CƯƠNG GIAO CHO HĐQT:

1. Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, xây dựng, chỉnh sửa và giải trình tất cả các hồ sơ, thủ tục liên quan đến đợt phát hành theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền (nếu có), kể cả hồ sơ chào bán, phương án xử lý phần lẻ cổ phiếu, cổ phiếu lẻ do làm tròn và số cổ phiếu mà cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua nhằm triển khai phương án phát hành đạt được hiệu quả cao nhất, phù hợp với thực tiễn hoạt động kinh doanh của VNA, các quy định pháp luật liên quan, Điều lệ VNA và quyền lợi cổ đông công ty

2. Quyết định phương án, kế hoạch chi tiết sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán và có trách nhiệm kiểm tra, giám sát để đảm bảo sử dụng hiệu quả số tiền thu được từ đợt chào bán, phù hợp với thực tế kinh doanh của VNA, mục đích phát hành và các quy định của pháp luật.

3. Chủ động thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn: thay đổi Giấy phép hoạt động, sửa đổi khoản mục về vốn điều lệ trong Điều lệ VNA và các giấy tờ pháp lý khác theo quy định của pháp luật.